

## KẾ HOẠCH

### **Chiến lược phát triển nhà trường Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng Giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030**

Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng đóng trên địa bàn thôn Quảng Nghiệp, xã Phước Hưng, huyện Tuy Phước. Trường được thành lập ngày 06 tháng 07 năm 1990 theo Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 06/07/1990 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước, với quy mô nhà trường hiện nay là 17 lớp và 495 học sinh. Mặc dù hiện nay cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, nhưng về cơ bản vẫn bảo đảm cho hoạt động dạy học và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh các thôn Quảng Nghiệp, An Cửu, Biểu Chánh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 tầm nhìn đến 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

#### **I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;
- Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ- TW ngày 04/11/2013, Khóa XI của BCH TW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường tiểu học;
- Căn cứ thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 30/12/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định về Kế hoạch tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Căn cứ Kế hoạch số 11- KH/ĐU ngày 01/04/ 2021 của Đảng ủy xã Phước Hưng về Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã Phước Hưng giai đoạn 2020-2025;

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường hiện nay.

## **II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

### **1. Môi trường bên trong**

#### **a. Điểm mạnh**

##### ***\*Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên***

- Tổng số CB, GV, NV: 30; Trong đó: CBQL: 02, GV: 25, NV: 3

- Trình độ chuyên môn: có 23 cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn đào tạo theo vị trí việc làm; chiếm tỉ lệ 76,7%; có 7 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo, chiếm tỉ lệ 23,3% theo Luật Giáo dục năm 2019.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đủ về số lượng, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường phát triển; năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm của đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Nhiều người có trình độ chuyên môn giỏi và bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy.

- Cán bộ quản lý: có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có khả năng lập kế hoạch, xây dựng các giải pháp thực hiện phù hợp thực tiễn nhà trường; tích cực cập nhật các thông tin phục vụ yêu cầu công tác.

\* **Học sinh:** Đã đạt giải cao ở một số hoạt động, sân chơi trí tuệ cấp huyện. Chất lượng đại trà ổn định.

##### ***\* Về cơ sở vật chất***

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh, nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khối phòng học tập: Phòng học: 15 phòng; phòng Tin học, phòng ngoại ngữ.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Phòng Thư viện, phòng Thiết bị giáo dục, phòng Truyền thống –Đội.

- Khối phụ trợ: Có phòng họp, phòng Y tế trường học, nhà kho, khu để xe, nhà vệ sinh học sinh; có cổng, hàng rào vững chắc, an toàn.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: có sân chơi chung tại mỗi điểm trường, sân chơi bằng phẳng, có cây xanh. Sân thể dục thể thao đảm bảo an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

#### **b. Điểm yếu**

##### ***- Đội ngũ giáo viên, nhân viên***

+ Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều, nhân tố điển hình ít.

+ Một số giáo viên còn hạn chế về công nghệ thông tin, việc tiếp cận với đổi mới giáo dục còn hạn chế.

+ Trình độ ngoại ngữ, tin học của một số giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên tuổi cao. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật khoa học, do đó hiệu quả chưa cao.

+ Tỷ lệ giáo viên đáp ứng yêu cầu trình độ theo Luật giáo dục 2019 chưa cao.

- **Học sinh:** Chất lượng học sinh không đồng đều.

#### - Cơ sở vật chất

+ Khối phòng học tập

Thiếu phòng học (2 phòng), phòng Âm nhạc, phòng Mĩ thuật, phòng khoa học-công nghệ, phòng đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập

Thiếu phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật.

### 2. Môi trường bên ngoài

Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng là địa phương có truyền thống hiếu học, nhân dân địa phương chủ yếu sống bằng nghề nông có mức thu nhập thấp, chưa có điều kiện quan tâm đến con. Nhà trường có nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, xây dựng chất lượng giáo dục của trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm học 2023- 2024.

### 3. Thời cơ

- Được sự quan tâm của Ủy Ban nhân dân huyện, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước; Đảng ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên được đào tạo cơ bản, từng bước trẻ hóa đội ngũ, nhiệt tình, trách nhiệm, yêu nghề.

- Khuôn viên nhà trường đã được quy hoạch đồng bộ, trang thiết bị dạy học từng bước hiện đại. Diện tích của nhà trường đáp ứng yêu cầu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

### 4. Thách thức

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh.

- Do yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là kĩ năng ứng xử với học sinh, phụ huynh học sinh, khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các nhà trường cùng cấp học trong địa bàn huyện đã có những bước tiến mạnh mẽ, chất lượng giáo dục sẽ có tốc độ phát triển cao trong thời gian tới.

- Nhân dân địa phương chủ yếu sống bằng nghề nông có mức thu nhập thấp, chưa có điều kiện quan tâm đến con là một trong những nguyên nhân gây khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động của nhà trường.

### **5. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới tư duy làm việc chủ động và đổi mới kiểm tra đánh giá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục tiểu học, đánh giá theo năng lực học sinh. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong từng năm học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tâm và đủ tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

- Từng bước kiểm soát, bảo dưỡng, tăng cường cơ sở vật chất và mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu giáo dục.

- Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục theo Thông tư 17/2018/TT-BGD&ĐT về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, chia sẻ: Nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch văn minh, môi trường giáo dục lành mạnh, học sinh được sáng tạo.

- Tích cực tham mưu lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước; Đảng ủy, chính quyền địa phương trong việc đầu tư cơ sở vật chất nhà trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm học 2023- 2024.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN, TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI**

### **1. Quy mô số lớp, số học sinh**

*Dự kiến số lớp, số học sinh giai đoạn 2021-2026 (Số HS mỗi lớp khoảng dưới 35 HS)*

Năm	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		Toàn trường		TB HS/lớp
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
2021- 2022	3	93	3	99	4	111	4	110	3	82	17	495	29,1
2022 - 2023	4	110	3	93	3	99	4	111	4	110	18	523	29,1
2023 - 2024	4	115	4	110	3	93	3	99	4	111	18	528	29,3
2024 - 2025	4	120	4	115	4	110	3	93	3	99	18	537	29,8
2025-2026	4	118	4	120	4	115	4	110	3	93	19	556	29,3

## 2. Tâm nhìn

Phần đầu xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Nâng cao vị thế của nhà trường trong khối tiểu học huyện Tuy Phước; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên. Phần đầu đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

## 3. Sứ mệnh

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, trường có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều được phát triển toàn diện, phát triển phẩm chất năng lực của công dân toàn cầu.

## 4. Các giá trị cốt lõi

- Tinh thần đoàn kết
- Lòng tự trọng
- Khát vọng vươn lên
- Tình nhân ái
- Tính sáng tạo
- Sự hợp tác
- Tinh thần trách nhiệm
- Tính tự giác

## IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

## **1. Các mục tiêu tổng quát**

### **1.1. Mục tiêu ngắn hạn (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục)**

- Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng được xếp hạng trường Tiểu học có chất lượng giáo dục loại tốt trên địa bàn huyện, có uy tín cao với phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 68% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.

- Phần đầu đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến hằng năm. Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm học 2023-2024.

### **1.2. Mục tiêu trung hạn**

- Đội ngũ giáo viên giàu kinh nghiệm, năng động, chuyên môn giỏi, có năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hằng năm có giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện.

- Chất lượng đại trà đảm bảo đạt và vượt với mức trung bình của huyện. Chất lượng mũi nhọn có học sinh đạt giải các sân chơi cấp huyện.

- Đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến hằng năm.

### **1.3. Mục tiêu dài hạn**

- Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ đội ngũ ngày càng nâng cao được phòng GD&ĐT huyện Tuy Phước ghi nhận.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục 2019 vào năm 2025.

- Chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên. Hằng năm, học sinh mũi nhọn đạt giải các sân chơi cấp huyện tăng.

- Phần đầu đạt Trường chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2023.

- Phần đầu đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc năm học 2023-2024.

## **2. Các mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Năm học 2021- 2022, Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng phần đầu**

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

\* Về số học sinh 495 HS/ 17 lớp

+ Khối 1: 93 HS/3 lớp trung bình 31 HS/lớp

+ Khối 2: 99 HS/3 lớp trung bình 33 HS/lớp

+ Khối 3: 111 HS/4 lớp trung bình 27,8 HS/lớp

+ Khối 4: 110 HS/4 lớp trung bình 27,5 HS/lớp

+ Khối 5: 82HS/3 lớp trung bình 27,3 HS/lớp

*\* Nhân sự*

- + Đủ giáo viên nhiều môn, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1.41 GV/lớp, đủ nhân viên.
- + Có ít nhất 02 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Đội ngũ giáo viên: 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 70,8% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.
- + Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 17/25 (70,8%).

*\* Công tác đầu tư CSVC*

- + Trang bị đủ CSVC theo Thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2019 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 1; Thông tư 43/2020/TT-BGD&ĐT ngày 03/11/2020 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 2 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- + Trang bị tivi kết nối internet 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ, chuyên trách được trang bị máy tính kết nối internet.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

- + Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*\* Công tác phổ cập giáo dục*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học; quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3 và XMC đạt mức độ 2.

*\* Chất lượng học sinh*

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,6% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.
- Kiến thức, kĩ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,6% trở lên.

*- Khen thưởng*

- + Lớp 1,2: HTXS: 31 %; HS Tiểu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%
- + Lớp 3 đến lớp 5: HTXS: 30 %; HS khen vượt trội: 5 %

*\* Mô hình triển khai trong năm học*

- + Nhà vệ sinh thân thiện.
- + Công trình Măng non giúp bạn vượt khó.

*\* Danh hiệu thi đua*

- Thư viện đạt thư viện tiên tiến
- Tập thể Lao động Tiên Tiến.

- Liên đội mạnh cấp huyện.
- Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

## **2.2. Năm học 2022- 2023**

\* Số lớp, số học sinh: 523HS/ 18 lớp; trung bình 29,1 HS/ lớp.

+ Tuyển mới năm 2022-2023: 110 học sinh/ 4 lớp (trung bình 27,5HS/ lớp)

+ Khối 2: 93 HS/3 lớp trung bình 31 HS/lớp

+ Khối 3: 99 HS/3 lớp trung bình 33 HS/lớp

+ Khối 4: 111 HS/4 lớp trung bình 27,8 HS/lớp

+ Khối 5: 110 HS/4 lớp trung bình 27,5 HS/lớp

\* *Nhân sự:*

+ Đủ giáo viên nhiều môn, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1.38 GV/lớp, đủ nhân viên.

+ Có ít nhất 02 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện; Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 76% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.

+ Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 19/25 (76,0%).

\* *Công tác đầu tư CSVC*

- Tiếp tục tham mưu với Đảng ủy và chính quyền địa phương mở rộng đất; xây dựng nhà đa năng theo Thông tư 13/2020/TT-BGD-ĐT để nhà trường đủ điều kiện về CSVC đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3, đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 trong năm học 2023-2024.

- Tham mưu Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Tuy Phước xây dựng mới 8 phòng học tại điểm trường Quảng Nghiệp để đủ điều kiện thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường hoàn thiện khu trải nghiệm để phục vụ công tác dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Tiếp tục trang bị đủ CSVC, đồ dùng dạy học theo Thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2019 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 1; Thông tư 43/2020/TT-BGD&ĐT ngày 03/11/2020 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 2 trong các phòng học, phòng chức năng (dành cho học sinh lớp 1,2), tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ chương trình thay sách lớp 3, mua sắm đồ dùng, thiết bị dạy học lớp 3 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sửa chữa đồ dùng học tập cho học sinh lớp 4,5.

+ Trang bị tivi kết nối internet 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ, chuyên trách được trang bị máy tính kết nối internet.



Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*\* Công tác phổ cập*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3 và XMC đạt mức độ 2.

*\* Chất lượng học sinh*

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,8% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kỹ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,8% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Lớp 1,2,3: HTXS: 33 %; HS Tiêu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%

+ Lớp 4 đến lớp 5: HTXS: 32 %; HS khen vượt trội: 5 %

*\* Mô hình triển khai trong năm học*

+ Tiếp tục duy trì nhà vệ sinh thân thiện.

+ Duy trì Công trình Măng non giúp bạn vượt khó.

*\* Danh hiệu thi đua*

- Duy trì Thư viện tiên tiến.

- Tập thể Lao động Tiên Tiến.

- Liên đội mạnh cấp huyện.

- Công đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**2.3. Năm học 2023- 2024**

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

\* Số lớp, số học sinh: 528HS/ 18 lớp; trung bình 29,3 HS/ lớp.

+ Tuyển mới năm 2023-2024: 115 học sinh/ 4 lớp (trung bình 28,8 HS/ lớp)

+ Khối 2: 110 HS/4 lớp trung bình 27,5 HS/lớp

+ Khối 3: 93 HS/3 lớp trung bình 31 HS/lớp

+ Khối 4: 99 HS/3 lớp trung bình 33 HS/lớp

+ Khối 5: 111 HS/4 lớp trung bình 27,8 HS/lớp

*\* Nhân sự:*

+ Đủ giáo viên nhiều môn, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1,44 GV/lớp, đủ nhân viên.

+ Có ít nhất 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 80,7%

đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.

+ Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 21/26 (80,7 %).

*\* Công tác đầu tư CSVC:*

- Tiếp tục trang bị đủ CSVC, đồ dùng dạy học theo Thông tư 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2019 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 1; Thông tư 43/2020/TT-BGD&ĐT ngày 03/11/2020 Thông tư ban hành thiết bị dạy học lớp 2 trong các phòng học, phòng chức năng (dành cho học sinh lớp 1,2, 3); Thực hiện mua sắm đồ dùng thiết bị dạy học lớp 4 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ chương trình thay sách lớp 4; mua bổ sung, sửa chữa đồ dùng học tập cho học sinh lớp 5.

- Có đầy đủ CSVC:

+ Khối phòng hành chính quản trị: gồm phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh, nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khối phòng học tập: đảm bảo 1 phòng/ (lớp); có phòng Tin học, phòng ngoại ngữ, phòng Âm nhạc, phòng Mĩ thuật, phòng khoa học-công nghệ, phòng đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Phòng Thư viện, phòng Thiết bị giáo dục, phòng Truyền thống –Đội, phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật.

- Khối phụ trợ: Có phòng họp, phòng Y tế trường học, nhà kho, khu để xe, nhà vệ sinh học sinh; có cổng, hàng rào vững chắc, an toàn.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: có sân chơi chung tại mỗi điểm trường, sân chơi bằng phẳng, có cây xanh. Sân thể dục thể thao đảm bảo an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

+ Trang bị tivi kết nối internet 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ, chuyên trách được trang bị máy tính, internet.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*\* Công tác phổ cập*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3 và XMC đạt mức độ 2.

*\* Chất lượng học sinh*

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,8% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kĩ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,8% trở lên.

- Khen thưởng:

+ Lớp 1,2,3,4: HTXS: 35 %; HS Tiểu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%

+ Lớp 5: HTXS: 34 %; HS khen vượt trội: 5 %

\* *Mô hình triển khai trong năm học:*

+ Tiếp tục duy trì nhà vệ sinh thân thiện.

+ Duy trì Công trình Măng non giúp bạn vượt khó.

\* *Danh hiệu thi đua*

- Thư viện đạt Xuất sắc

- Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Liên đội xuất sắc cấp huyện.

- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

#### **2.4. Năm học 2024- 2025**

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

\* Số lớp, số học sinh: 537HS/ 18 lớp; trung bình 29,8 HS/ lớp

+ Tuyển mới năm 2024-2025: 120 học sinh/ 4 lớp (trung bình 30 HS/ lớp)

+ Khối 2: 115 HS/4 lớp trung bình 28,8 HS/lớp

+ Khối 3: 110 HS/4 lớp trung bình 27,5 HS/lớp

+ Khối 4: 93 HS/3 lớp trung bình 31 HS/lớp

+ Khối 5: 99 HS/3 lớp trung bình 33 HS/lớp

\* *Nhân sự:*

+ Đủ giáo viên nhiều môn, giáo viên chuyên. Tỷ lệ: 1.5 GV/lớp, đủ nhân viên.

+ Có ít nhất 02 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện; Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 92,5% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.

+ Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 25/27 (92,5 %).

\* *Công tác đầu tư CSVC:*

- Tiếp tục trang bị đủ CSVC, đồ dùng dạy học lớp 1, 2, 3, 4 theo quy định; Thực hiện mua sắm thiết bị dạy học lớp 5 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tiếp tục trang bị cơ sở vật chất phục vụ chương trình thay sách lớp 5.

- Có đầy đủ CSVC:

+ Khối phòng hành chính quản trị: gồm phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh, nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khối phòng học tập: đảm bảo 1 phòng/ lớp; có phòng Tin học, phòng ngoại ngữ, phòng Âm nhạc, phòng Mĩ thuật, phòng khoa học-công nghệ, phòng đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Phòng Thư viện, phòng Thiết bị giáo dục, phòng Truyền thống –Đội, phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật.

- Khối phụ trợ: Có phòng họp, phòng Y tế trường học, nhà kho, khu để xe, nhà vệ sinh học sinh; có cổng, hàng rào vững chắc, an toàn.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: có sân chơi chung tại mỗi điểm trường, sân chơi bằng phẳng, có cây xanh. Sân thể dục thể thao đảm bảo an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

+ Trang bị tivi kết nối internet 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ, chuyên trách được trang bị máy tính, internet.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*\* Công tác phổ cập*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3 và XMC đạt mức độ 2.

*\* Chất lượng học sinh*

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,8% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kĩ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,8% trở lên.

- Khen thưởng:

HTXS: 35 %; HS Tiểu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%

*\* Mô hình triển khai trong năm học:*

+ Tiếp tục duy trì nhà vệ sinh thân thiện.

+ Duy trì Công trình Măng non giúp bạn vượt khó.

*\* Danh hiệu thi đua*

- Thư viện đạt Xuất sắc

- Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Liên đội mạnh cấp huyện.

- Công đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

## **2.5. Năm học 2025- 2026**

Đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cao với các chỉ tiêu quan trọng sau:

\* Số lớp, số học sinh: 556HS/ 19 lớp; trung bình 29,3 HS/ lớp

- + Tuyển mới năm 2024-2025: 118 học sinh/ 4 lớp (trung bình 29,5 HS/ lớp)
- + Khối 2: 120 HS/4 lớp trung bình 30 HS/lớp
- + Khối 3: 115 HS/4 lớp trung bình 28,8 HS/lớp
- + Khối 4: 110 HS/4 lớp trung bình 27,5 HS/lớp
- + Khối 5: 93 HS/4 lớp trung bình 31 HS/lớp

*\* Nhân sự:*

- + Đủ giáo viên nhiều môn, giáo viên chuyên. Tỉ lệ: 1.5 GV/lớp, đủ nhân viên.
- + Có ít nhất 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện; Đội ngũ giáo viên 100% GV đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó 90% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức tốt.

+ Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng theo Luật Giáo dục năm 2019 đạt tỉ lệ 29/29 (100 %).

*\* Công tác đầu tư CSVC:*

- Tiếp tục trang bị đủ CSVC, đồ dùng dạy học lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có đầy đủ CSVC:

+ Khối phòng hành chính quản trị: gồm phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh, nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Khối phòng học tập: đảm bảo 1 phòng/ lớp; có phòng Tin học, phòng ngoại ngữ, phòng Âm nhạc, phòng Mĩ thuật, phòng khoa học-công nghệ, phòng đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập: Phòng Thư viện, phòng Thiết bị giáo dục, phòng Truyền thống –Đội, phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật.

- Khối phụ trợ: Có phòng họp, phòng Y tế trường học, nhà kho, khu để xe, nhà vệ sinh học sinh; có cổng, hàng rào vững chắc, an toàn.

- Khu sân chơi, thể dục thể thao: có sân chơi chung tại mỗi điểm trường, sân chơi bằng phẳng, có cây xanh. Sân thể dục thể thao đảm bảo an toàn và có dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh.

+ Trang bị tivi kết nối internet 100% số lớp học, các phòng khu hiệu bộ, chuyên trách được trang bị máy tính, internet.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong giảng dạy và công việc được giao.

+ Sửa chữa bổ sung thiết bị, CSVC đã xuống cấp.

*\* Công tác phổ cập*

Huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 100%, không có học sinh bỏ học, quan tâm tới học sinh có hoàn cảnh khó khăn, duy trì PCGD tiểu học đạt mức độ 3 và XMC đạt mức độ 2.

*\* Chất lượng học sinh*

- Các nhóm phẩm chất, năng lực: có từ 99,8% số HS trở lên được đánh giá mức tốt và đạt.

- Kiến thức, kỹ năng môn học: số học sinh được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt đạt từ 99,8% trở lên.

- Khen thưởng:

HTXS: 35 %; HS Tiêu biểu: 5 %; nhận thư khen: 59%

*\* Mô hình triển khai trong năm học:*

+ Tiếp tục duy trì nhà vệ sinh thân thiện.

+ Duy trì Công trình Măng non giúp bạn vượt khó.

*\* Danh hiệu thi đua*

- Thư viện đạt Xuất sắc

- Tập thể Lao động Xuất sắc.

- Liên đội mạnh cấp huyện.

- Công đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.

## **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Các giải pháp chủ đạo**

- Thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Xây dựng sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận và tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

- Xin ý kiến cộng đồng điều chỉnh chiến lược phù hợp với thực tế, nâng cao hiệu quả giáo dục.

### **2. Các giải pháp cụ thể**

*2.1. Khắc phục những hạn chế trong quản lý điều hành, kiểm tra, đánh giá, tổ chức các hoạt động dạy và học*

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp, đẩy mạnh đổi mới phương thức quản lý các mặt hoạt động của nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân.

- Tạo động lực làm việc cho đội ngũ nhà trường ý thức xây dựng thương hiệu nhà trường; xây dựng tinh thần trách nhiệm – tinh thần đoàn kết – sự hợp tác cùng phát triển.

## *2.2. Đẩy mạnh đổi mới quản lý giáo dục, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục*

- Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động của tỉnh Ủy, UBND tỉnh về “Tiếp tục đổi mới căn bản toàn diện giáo dục - đào tạo, nâng cao chất lượng dạy và học giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện tổ chức dạy học theo hướng giảm bớt công việc, tăng cường chất lượng chuyên môn, đề cao trách nhiệm cá nhân của giáo viên với nhiệm vụ được phân công.

- Đổi mới sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tạo môi trường chia sẻ, trao đổi.

- Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá cả về nội dung và hình thức, thông qua kiểm tra, đánh giá để thúc đẩy đổi mới dạy học theo hướng phát triển năng lực người học.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Hiệu trưởng trong công tác kiểm tra nội bộ, đánh giá giáo viên, đánh giá hiệu trưởng.

## *2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục*

- Rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý theo chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo yêu cầu chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành.

- Đẩy mạnh đánh giá, phân loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp, đổi mới công tác thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào đổi mới dạy học, dạy theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học.

## *2.4. Nâng cao chất lượng dạy-học ngoại ngữ trong nhà trường*

- Tiếp tục bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, vận động giáo viên tham gia học ngoại ngữ.

- Nhân rộng mô hình liên kết dạy tiếng Anh trong nhà trường và các chương trình hợp tác quốc tế.

- Thực hiện giám sát chất lượng dạy học ngoại ngữ trong nhà trường, điều chỉnh phương pháp giảng dạy nâng cao kết quả của học tập của học sinh.

## *2.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục*

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, phát huy vai trò của trường học kết nối. Xây dựng kho bài giảng E-Learning trực tuyến đáp ứng nhu cầu chia sẻ, trao đổi, tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Triển khai phần mềm sổ điểm điện tử, thống nhất quy trình, cách thức chia sẻ thông tin giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

#### *2.6. Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh*

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động dạy học theo hướng trải nghiệm, gắn kiến thức trong nhà trường với thực tế cuộc sống;

- Tổ chức các giờ sinh hoạt theo hướng phát huy tính tự chủ, sáng tạo của học sinh, thông qua đó giáo dục nhận thức, hình thành ý thức tập thể, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình giáo dục kỹ năng sống và tổ chức các câu lạc bộ phát triển theo năng lực, sở trường cho học sinh.

#### *2.7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đa dạng hóa các mô hình đào tạo*

- Thực hiện xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực tham gia phát triển giáo dục, phát triển các câu lạc bộ năng khiếu cho học sinh.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động giao lưu với đơn vị bạn, tăng cường giáo dục kỹ năng sống với các hình thức giáo dục hiện đại, tiên tiến.

*2.8. Đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, hiện đại hóa, tăng cường duy tu, bảo dưỡng, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học.*

- Rà soát, xây dựng kế hoạch tu bổ, bảo trì, sử dụng, cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hàng năm. Sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích các công trình được UBND huyện, địa phương đầu tư.

- Xây dựng quy chế làm việc, phân công trách nhiệm cụ thể rõ ràng tới từng bộ phận, cá nhân trong việc quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Thường xuyên quan tâm và có giải pháp kịp thời để các công trình nhà vệ sinh đáp ứng tốt nhu cầu của học sinh.

- Nâng tần xuất sử dụng các phòng học chức năng, thực hành, thí nghiệm.

- Tranh thủ các dự án và sự tham mưu, hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Ban đại diện CMHS, các nguồn lực bên ngoài xây dựng và duy trì hệ thống vườn hoa cây cảnh, khung cảnh sư phạm nhà trường.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng**



Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

- Hàng năm lấy ý kiến góp ý của Hội đồng trường, các tổ chức đoàn thể trong trường và địa phương, PHHS điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

## **2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

## **3. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác, tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ.

## **4. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm đề bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

## **5. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

## **6. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Tham gia giám sát, góp ý hàng năm chiến lược phát triển nhà trường

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch phát triển nhà trường.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

## **VI. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Quan tâm đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất hiện đại cho Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường hằng năm.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

### **2. Đối với chính quyền địa phương**

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học được Nhà nước phân cấp; hỗ trợ nhà trường bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021-2026 và tầm nhìn đến 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu của đào tạo con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (B/c);
- Lãnh đạo trường (Chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn, VP (T/ hiện);
- Lưu VT.

**TM. NHÀ TRƯỜNG**  
**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Ngọc Lãnh**

**LÃNH ĐẠO PHÒNG GD&ĐT TUY PHƯỚC DUYỆT**

PHÒNG GD&ĐT TUY PHƯỚC  
TRƯỜNG TH. SỐ 1 PHƯỚC HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do - Hạnh Phúc

Số: /QĐ-PH1

Phước Hưng, ngày tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban kiểm tra, đánh giá  
việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường  
Trường TH số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC SỐ 1 PHƯỚC HƯNG

*Căn cứ Thông tư 28/2020/TT-BGD & ĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư Ban hành Điều lệ Trường tiểu học;*

*Căn cứ Kế hoạch số 70/KH-PH1 ngày 30/12/2021 của Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng về Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030;*

*Xét nhiệm vụ công tác, chuyên môn nghiệp vụ và đạo đức CBVC.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay thành lập Ban kiểm tra, đánh giá thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030, gồm các ông (bà) có danh sách kèm theo.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Ban kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường là:

Tổ chức triển khai Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường Trường Tiểu học số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030;

Tuyên truyền, vận động CBVC, đoàn thể trong và ngoài nhà trường thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả;

Tổ chức kiểm tra đánh giá, rút kinh nghiệm theo từng năm, giai đoạn của kế hoạch;

**Điều 3.** Các bộ phận chuyên môn và các ông (bà) có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (báo cáo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Ngọc Lãnh**

*Phước Hưng, ngày 30 tháng 12 năm 2021***DANH SÁCH**

**Ban kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch Chiến lược phát triển nhà trường  
Trường TH số 1 Phước Hưng giai đoạn 2021 – 2026 tầm nhìn đến 2030**  
(Kèm theo Quyết định số: 86 /QĐ-PH1, ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng)

<b>TT</b>	<b>Họ và tên CBVC</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Lê Ngọc Lãnh	P.Hiệu trưởng PT-CT HĐT	Trưởng ban	
2	Lê Công Trọng	P.Hiệu trưởng	Phó Trưởng ban	
3	Dương Lệ Thương	Chủ tịch công đoàn	Phó Trưởng ban	
4	Nguyễn Thị Định	Tổ trưởng VP	Thư ký	
5	Phạm Thị Hồng Thu	PCT UBND-Thành viên HĐT	Thành viên	
6	Võ Thành Trí	TBĐD CMHS	Thành viên	
7	Lê Tấn Đức	TB Thanh tra	Thành viên	
8	Nguyễn Như Quỳnh	GVTPT Đội	Thành viên	
9	Lê Thanh Nữ	Nhân viên TV-TB	Thành viên	
10	Nguyễn Thị Cẩm	Tổ trưởng CM K1	Thành viên	
11	Trà Thị Thoa	Tổ trưởng CM K2	Thành viên	
12	Bùi Minh Hiền	Tổ trưởng CM K3	Thành viên	
13	Nguyễn Minh Chung	Tổ trưởng CM K4-5	Thành viên	

**Danh sách này có: 13 người.**

---

